

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HS-ST

Ngày: 15-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Nhuận.

Bà Lò Thị Thanh.

Ông Trần Ngọc Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2022/QĐXXST-HS ngày 02/8/2022 đối với bị cáo:

Hoàng Tiến D (tên gọi khác: Bun Long Lò V), sinh năm 1975, tại tỉnh Điện Biên. Nơi thường trú: Ngã tư bản T, xã P, huyện Đ, tỉnh Lai Châu (nay là huyện Đ, tỉnh Điện Biên). Nơi ở hiện tại: Số nhà 75, tổ 5, bản S, huyện M, tỉnh Luông-Pha-Bang, nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn D, sinh năm 1943 và con bà Nông Thị N, sinh năm 1954; có vợ thứ nhất Trần Thị N, sinh năm 1973 (Đã ly hôn), bị cáo chung sống như vợ chồng với Phênh Hỏ Văn X, sinh năm 1978 và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: 01 tiền án (Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 717/HS-PT ngày 17/6/1994 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt Hoàng Tiến D 14 năm tù về tội Mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành án tại trại giam Công an tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên), đến ngày 04/9/1994 Hoàng Tiến D phá nhà giam bỏ trốn và bị Công an tỉnh Lai Châu ra Lệnh truy nã. Ngày 01/9/2019 Hoàng Tiến D thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy sau đó bỏ trốn; Tiền sự: Không; nhân thân: Đã bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ

ngày 29/12/2021, tạm giam từ ngày 30/12/2021 tại trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Tiến D (tên gọi khác: Bun Long Lò V):*
Ông Bùi Đình M, Luật sư Văn phòng Luật sư P, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lò Văn L (tên gọi khác: LL), sinh năm 1969. Địa chỉ: Đội 14, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên) (Có mặt tại phiên tòa).

2. Ông Hoàng Mạnh L, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ 3, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên) (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2019 Hoàng Tiến D đến nhà Lò Văn L ở bản H, huyện M, tỉnh U-Đôm-Xay, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào chơi, trong lúc D và L đang ngồi uống cà phê thì D nhận được điện thoại của N nhà ở huyện M, tỉnh Phong-Sa-Lỳ, đặt vấn đề thuê D và Lò Văn L vận chuyển ma túy cho N từ khu vực giáp ranh xã P với xã N, huyện Đ đi ra khu vực B, huyện Đ để giao bán ma túy cho khách của N từ Hà Nội lên mua, hứa sẽ trả công cho D và L 25 triệu kíp Lào, D đồng ý, lúc N gọi điện cho D thì D đã bật loa ngoài điện thoại cho Lò Văn L cùng nghe và sau đó D đã nói lại cho Lò Văn L biết. Thống nhất xong đến khoảng ngày 28/9/2021 D cùng vợ là Phênh Hở Văn X lái xe ô tô bán tải đi đến nhà Lò Văn L rủ Lò Văn L cùng đi sang Điện Biên để nhận ma túy và vận chuyển cho N đem bán cho người ở Hà Nội như đã thỏa thuận, khi đi đến huyện M, tỉnh Phong-Sa-Lỳ thì D gặp N, N đưa trước cho D 05 triệu kíp Lào để chi tiêu, số tiền này D đem ra chợ M, tỉnh Phong-Sa-Lỳ đổi lấy tiền Việt Nam được 12 triệu đồng. Ngày 29/8/2019 D lái xe ô tô bán tải biển kiểm soát Lào có số 8178 chở vợ và Lò Văn L nhập cảnh vào Việt Nam qua đường cửa khẩu Quốc tế Tây Trang, khi đến thành phố Đ, D cùng vợ và Lò Văn L thuê nghỉ tại phòng 101 khách sạn N, thành phố Đ, sau đó D gọi điện thoại cho em trai là Hoàng Mạnh L lên khách sạn N và đặt vấn đề rủ Hoàng Mạnh L cùng tham gia vận chuyển ma túy đi bán với D và Lò Văn L, hứa sau khi xong việc sẽ trả tiền công. D dặn Hoàng Mạnh L chuẩn bị 03 chiếc xe máy để D, Lò Văn L, Hoàng Mạnh L chở ma túy đem bán cho khách của N vào sáng 01/9/2019. Khoảng 04 giờ sáng ngày 01/9/2019 D gọi Lò Văn L dậy đi chở ma túy, khi D và Lò Văn L đi bộ ra khu vực bến xe khách tỉnh Điện Biên thì gặp Hoàng Mạnh L đi xe máy một mình đến đón chở D và Lò Văn L về nhà Hoàng Mạnh L, Lò Văn L và D đứng ở ngoài đường chờ, một lúc sau Hoàng Mạnh L dắt xe máy Jupiter, biển kiểm soát 25F1-014.47 giao cho D và 1 xe máy Future, biển kiểm soát 27B1-091.70 giao cho Lò Văn L còn Hoàng Mạnh L đi xe máy Dream biển kiểm soát 27N1-015.49 của Hoàng Mạnh L, mỗi người điều khiển 01 xe, khi cả ba đi đến đoạn đường qua xã N thì dừng lại, thấy

một người lạ mặt kéo 02 bao xác rắn đựng ma túy từ phía tà ly âm cạnh đường ra giao (trong đó 01 bao xác rắn màu xanh và 01 bao xác rắn màu hồng) xong người đó bỏ đi luôn, lúc này Hoàng Mạnh L và Lò Văn L mỗi người chở 01 bao ma túy còn D không chở gì, đi trước kiểm tra đường, khi đi đến khu vực thuộc đội 2, xã N, huyện Đ thì Lò Văn L và Hoàng Mạnh L bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 48.453,29 gam. Hoàng Tiến D đi trước không bị phát hiện bắt giữ, lúc sau đó D gọi điện cho Linh nhưng không thấy Hoàng Mạnh L trả lời, D đi thẳng về khách sạn N thì thấy Công an đang làm việc tại khách sạn, biết Hoàng Mạnh L và Lò Văn L đã bị bắt, D đi xe máy về để ở gần nhà bố mẹ để sau đó thuê taxi chở lên gần cửa khẩu Quốc tế Tây Trang và đi bộ theo đường rừng trốn sang nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Ngày 29/12/2021, Hoàng Tiến D bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên bắt theo quyết định truy nã tại cửa khẩu Quốc tế Tây Trang.

Tại Bản kết luận giám định số: 898/GĐ-PC09 ngày 17/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 49 (Bốn mươi chín) mẫu tinh thể màu trắng trích ra ra từ vật chứng thu giữ của Hoàng Mạnh L, Lò Văn L gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

- Khối lượng toàn bộ số tinh thể màu trắng chứa 49 (Bốn mươi chín) gói vật chứng thu giữ của Hoàng Mạnh L, Lò Văn L là 48.453,29 gam.

- Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản Cáo trạng số: 44/CT-VKS-P1 ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố Hoàng Tiến D để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hoàng Tiến D (tên gọi khác: Bun Long Lò V) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 40; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến D (tên gọi khác: Bun Long Lò V) tử hình.

- Bị cáo Hoàng Tiến D phải chấp hành hình phạt của Bản án Hình sự phúc thẩm số 717/HS-PT ngày 17/6/1994 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội là 14 (mười bốn) năm tù (được khấu trừ thời hạn chấp hành án từ ngày 22/8/1993 đến ngày 04/9/1994 là 01 (Một) năm 19 (Mười chín) ngày tù. Bị cáo Hoàng Tiến D còn phải chấp hành tiếp là 12 (Mười hai) năm 11 (mười một) tháng 11 (mười một) ngày tù.

- Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của Bản án Hình sự phúc thẩm số 717/HS-PT ngày 17/6/1994 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân

Tối cao tại Hà Nội; quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 Bộ luật Hình sự của 02 (Hai) Bản án là Tử hình.

Áp dụng khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Tiến D để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đồng đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Tiến D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Tiến D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không bổ sung thêm gì với bản bào chữa của người bào chữa cho bị cáo đồng thời không có khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lò Văn L và Hoàng Mạnh L đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cùng với Hoàng Tiến D theo Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 12/3/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, hiện bản án đã có hiệu lực pháp luật, bản thân Lò Văn L và Hoàng Mạnh L cũng không kháng cáo và bị kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Tiến D:

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Tiến D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang lập hồi 05 giờ 15 phút ngày 01/9/2019; Biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng

gồm 49 gói dạng bánh hình chữ nhật; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định; biên bản ghi lời khai của Hoàng Mạnh L, Lò Văn L; bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Hoàng Tiến D đã khai nhận: Do có quen biết từ trước, vào khoảng tháng 8/2019 Hoàng Tiến D đến nhà Lò Văn L ở bản H, huyện M, tỉnh U-Đôn-Xay, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào chơi, thì nhận được điện thoại của N nhà ở huyện M, tỉnh Phong-Sa-Lỳ đặt vấn đề thuê D và Lò Văn L vận chuyển ma túy cho N từ khu vực giáp ranh xã P với xã N, huyện Đ đi ra khu vực B, huyện Đ để giao bán ma túy cho khách của N từ Hà Nội lên mua, xong việc sẽ trả công cho D và Lò Văn L 25 triệu kíp Lào, D và Lò Văn L đều đồng ý. Ngày 28/9/2021 Hoàng Tiến D và vợ là Phênh Hở Văn X đến nhà rủ Lò Văn L cùng đi sang Điện Biên để nhận ma túy rồi vận chuyển cho N khi đi đến huyện M, tỉnh Phong-Sa-Lỳ thì D gặp N, N đưa trước cho D 05 triệu kíp Lào để chi tiêu, sau đó D đổi sang tiền Việt Nam được 12 triệu đồng. Ngày 29/8/2019 D lái xe ô tô bán tải biển kiểm soát Lào có số 8178 chở vợ và Lò Văn L nhập cảnh vào Việt Nam qua đường cửa khẩu Quốc tế Tây Trang, khi đến thành phố Đ, cả ba cùng thuê nghỉ tại phòng 101 khách sạn N, thành phố Đ, sau đó D gọi điện thoại cho em trai là Hoàng Mạnh L lên khách sạn N và đặt vấn đề rủ Hoàng Mạnh L cùng tham gia vận chuyển ma túy đi bán với D và Lò Văn L, hứa sau khi xong việc sẽ trả tiền công. D dặn Hoàng Mạnh L chuẩn bị 03 chiếc xe máy để D, Lò Văn L, Hoàng Mạnh L chở ma túy đem bán cho khách của N vào sáng 01/9/2019. Khoảng 04 giờ sáng ngày 01/9/2019 D và Lò Văn L đi bộ ra khu vực bến xe khách tỉnh Điện Biên thì gặp Hoàng Mạnh L đi xe máy một mình đến đón chở D và Lò Văn L về nhà Hoàng Mạnh L, Lò Văn L và D đứng ở ngoài đường chờ, một lúc sau Hoàng Mạnh L dắt xe máy Jupiter, biển kiểm soát 25F1-014.47 giao cho D và 01 xe máy Future, biển kiểm soát 27B1-091.70 giao cho Lò Văn L còn Hoàng Mạnh L đi xe máy Dream biển kiểm soát 27N1-015.49 của Hoàng Mạnh L, mỗi người điều khiển 01 xe, khi cả ba đi đến đoạn đường qua xã N thì dừng lại, thấy một người lạ mặt kéo 02 bao xác rắn đựng ma túy từ phía tả ly âm cạnh đường ra giao (trong đó 01 bao xác rắn màu xanh và 01 bao xác rắn màu hồng) rồi bỏ đi luôn, Hoàng Mạnh L và Lò Văn L mỗi người chở 01 bao ma túy còn D không chở gì, đi trước kiểm tra đường, khi đi đến khu vực thuộc đội 2, xã N, huyện Đ thì Lò Văn L và Hoàng Mạnh L bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 48.453,29 gam. Hoàng Tiến D đi trước không bị phát hiện bắt giữ, lúc sau đó D gọi điện cho Linh nhưng không thấy Hoàng Mạnh L trả lời, D đi thẳng về khách sạn N thì thấy Công an đang làm việc tại khách sạn, biết Hoàng Mạnh L và Lò Văn L đã bị bắt, D đi xe máy về để ở gần nhà bố mẹ để sau đó thuê taxi chở lên gần cửa khẩu Quốc tế Tây Trang và đi bộ theo đường rừng trốn sang nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Ngày 29/12/2021, Hoàng Tiến D bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên bắt theo quyết định truy nã tại cửa khẩu Quốc tế Tây Trang.

Bị cáo Hoàng Tiến D là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Tiến D đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi mua bán trái phép 48.453,29 gam Methamphetamine của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2] Đánh giá về tính chất vụ án và hình phạt đối với bị cáo:

Đánh giá tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật. Trong vụ án này, ngoài Hoàng Tiến D còn có sự tham gia của Lò Văn L, Hoàng Mạnh L và Lại Thế M nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Hiện Lò Văn L, Hoàng Mạnh L và Lại Thế M đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử và tuyên án theo Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 12/3/2020 (Bản án hình sự sơ thẩm hiện đã có hiệu lực pháp luật), mức hình phạt mà Lò Văn L và Hoàng Mạnh L đều bị Tòa án tuyên phạt mức án cao nhất là Tử hình. Bị cáo Hoàng Tiến D mặc dù không trực tiếp vận chuyển trái phép chất ma túy từ Lào về Việt Nam nhưng bị cáo là người giữ vai trò chính trong vụ án; D là người rủ rê lôi kéo Lò Văn L và Hoàng Mạnh L cùng thực hiện hành vi phạm tội, khi Lò Văn L và Hoàng Mạnh L đã nhận được ma túy, D là người đi trước dẫn đường để cảnh giới. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, bị cáo Hoàng Tiến D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng ngày 17/6/1994 Hoàng Tiến D bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt 14 năm tù về tội Mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành án tại trại giam Công an tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên), đến ngày 04/9/1994 Hoàng Tiến D phá nhà giam bỏ trốn và bị Công an tỉnh Lai Châu ra Lệnh truy nã. Ngày 01/9/2019 Hoàng Tiến D thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy 48.453,29 gam Methamphetamine sau đó bỏ trốn; do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, khối lượng ma túy bị cáo đã mua bán trái phép là đặc biệt lớn.

Để nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy; căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt cao nhất đó là loại trừ bị cáo Hoàng Tiến D ra khỏi đời sống xã

hội, để lấy đây làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện nay. Đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về phần hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận.

Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên đối với đề nghị về xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng mặc dù bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải, song tổng khối lượng ma túy mà bị cáo tham gia mua bán là đặc biệt lớn (49 gói ma túy có tổng khối lượng là 48.453,29 gam Methamphetamine) và đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, do đó Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015:

“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Do vậy đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Đối với số ma túy mà các bị cáo Lò Văn L, Hoàng Mạnh L, Lại Thế M và Hoàng Tiến D tham gia mua bán trái phép chất ma túy đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 12/3/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết trong vụ án này.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đồng thu giữ của Hoàng Tiến D, do bị cáo sử dụng làm công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Tiến D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về các vấn đề khác:

Theo lời khai của bị cáo Hoàng Tiến D, nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là của đối tượng tên là N (quốc tịch Lào) và người đàn ông giao 02 bao ma túy cho Hoàng Mạnh L và Lò Văn L, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ, lai lịch của những người đó nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Đối với hành vi trốn khỏi nơi giam của bị cáo vào năm 1994, do không có hồ sơ lưu giữ đầy đủ nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lò Văn L và Hoàng Mạnh L đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 12/3/2020.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Tiến D (tên gọi khác: Bun Long Lò V) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 40 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến D (tên gọi khác: Bun Long Lò V) tử hình.

Bị cáo Hoàng Tiến D phải chấp hành hình phạt của Bản án Hình sự phúc thẩm số 717/HS-PT ngày 17/6/1994 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội là 14 (mười bốn) năm tù (được khấu trừ thời hạn chấp hành án tù ngày 22/8/1993 đến ngày 04/9/1994 là 01 (Một) năm 19 (Mười chín) ngày tù. Bị cáo Hoàng Tiến D còn phải chấp hành tiếp là 12 (Mười hai) năm 11 (mười một) tháng 11 (mười một) ngày tù.

- Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của Bản án Hình sự phúc thẩm số 717/HS-PT ngày 17/6/1994 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội; quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 Bộ luật Hình sự của 02 (Hai) Bản án là Tử hình.

Áp dụng khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Tiến D (tên gọi khác: Bun Long Lò Văn) để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đồng đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 11/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Tiến D (tên gọi khác: Bun Long Lò V) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 và Điều 367 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/8/2022).

Trong thời hạn 07 ngày kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo bị tuyên án tử hình có quyền làm đơn xin ân giảm đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên (PC 04);
- Bị cáo Hoàng Tiến D;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Thông báo);
- UBND huyện m, tỉnh Luông-Pha-Bang, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (Thông báo);
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Trọng Đoàn